TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2024/HS-ST
Ngày: 01/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Vân.

Bà Phan Thị Ngọc Hiền.

***Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Vũ Kim Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Mai Thời Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại **điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai** và **điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Đ** xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 116/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 132/2024/QĐXXST ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Minh T, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Xí. Giới tính: Nam. Nơi sinh: tỉnh Đồng Nai. Số CCCD: 075092007641; cấp ngày 05/9/2022; nơi cấp: Cục Q về TTXH-BCA. Nơi cư trú: tổ B, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: lớp 11/12. Con ông Phan Thanh S, sinh năm: 1969 và bà Đào Thị Minh T1, sinh năm: 1971. Gia đình có hai anh em, bị cáo là thứ nhất. Có vợ là Bùi Thị Ngọc T2, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 16/12/2016, bị Công an huyện N ra Quyết định xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong Quyết định.

+ Ngày 21/9/2017, bị Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số: 86/2017/HSST ngày 21/9/2017). Đến ngày 19/01/2020, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 03/01/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

Người bào chữa theo luật định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Kim U – Thuộc Công ty L – Đoàn luật sư Tỉnh Đ.

(Bị cáo và luật sư có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Minh T là người không có việc làm ổn định và nghiện chất ma túy. Do đó, T nảy sinh ý định mua ma túy trái phép của đối tượng tên T3 (chưa rõ lai lịch) bán lại trái phép cho những người nghiện chất ma túy để hưởng lợi. Ngày 02/01/2024, một 01 người nữ tên Y (chưa rõ lai lịch) sử dụng mạng xã hội Z gọi cho T để hỏi mua 100 gam ma túy đá với giá 34.000.000 đồng và hẹn địa điểm giao ma túy tại khu vực nghĩa địa dân sinh xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, T điện thoại cho T3 để mua 100 gam ma túy đá với giá 30.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực Ngã tư H thuộc Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. T điều khiển xe mô tô loại Future X, biển số 39T1-3630 đến điểm hẹn gặp T3 giao tiền và nhận ma túy mang về tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 11 giờ ngày 03/01/2024, T đi đến điểm hẹn để bán ma túy cho Y thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 01 gói nylon dạng túi zip, kích thước khoảng (12x18) cm, chứa tinh thể màu trắng; 01 áo khoác màu xám đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6, màu xanh; số thuê bao 0339488420 và 01 môtô loại FutureX, BKS: 39T1-3630.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện N tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Minh T đã thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá; 01 hộp quẹt gas; 01 kéo bằng kim loại; 10 ống nhựa (loại ống hút nước); 05 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 02cm và 10 túi nylon (dạng túi Zip viền đỏ).

* Tại Kết luận giám định số 23/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 89,2668 gam loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 92/CT-VKS-P1 ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt bị cáo từ 16 năm đến 18 năm tù giam. Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (số 23/KL-KTHS ngày 09/01/2024); 01 áo khoác màu xám đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá; 01 hộp quẹt gas; 01 kéo bằng kim loại; 10 ống nhựa (loại ống hút nước); 05 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 02cm và 10 túi nylon (dạng túi Zip viền đỏ).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6, màu xanh; số thuê bao 0339488420 là phương tiện của Phan Minh T dùng vào việc phạm tội.

Luật sư bào chữa theo luật định của bị cáo phát biểu: Thống nhất tội danh và khung hình phạt như nội dung cáo trạng truy tố. Nêu các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, có con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn vợ bị cáo bỏ nhà đi, bị cáo và con của bị cáo sống nương nhờ cha mẹ của bị cáo, gia đình bị cáo có ông cố nội là liệt sỹ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo quyết định mức hình phạt phù hợp tạo điều kiện cho bị cáo làm lại cuộc đời và sớm về lo cho con gái của bị cáo đang sống cùng ông bà nội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được về lo cho con và cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 11 giờ ngày 03/01/2024, tại ấp Bà T4, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Phan Minh T có hành vi bán trái phép 89,2668 gam ma túy loại Methamphetamine cho đối tượng tên Y (chưa rõ lai lịch) với giá 34.000.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, mặc dù nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo nuôi con còn nhỏ, vợ bị cáo bỏ nhà đi, cha mẹ bị cáo lớn tuổi, gia đình có công cách mạng bà nội của bị cáo là bà Nguyễn Thị N đang thờ cúng liệt sỹ là ông cố nội của bị cáo là ông Nguyễn Văn M, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về nhân thân: bị cáo đã từng bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đã chấp hành án xong, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội.

Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt thật tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai cơ bản phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Quan điểm của luật sư bào chữa theo luật định cho bị cáo phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (số 23/KL-KTHS ngày 09/01/2024); 01 áo khoác màu xám đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá (gồm 01 chai thủy tinh có nắp, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa); 01 hộp quẹt gas; 01 kéo bằng kim loại; 10 ống nhựa (loại ống hút nước); 05 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 02cm và 10 túi nylon (dạng túi Zip viền đỏ).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6, màu xanh; số thuê bao 0339488420 đã qua sử dụng là phương tiện của Phan Minh T dùng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số NK24/116 ngày 06/5/2024)

Đối với xe mô tô biển số 39T1-3630, qua xác minh chủ sở hữu là anh Ngô Thanh T5, sinh năm 1989, nơi ở hiện nay tổ C, Khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Tháng 11/2021, tại tổ C, khu C, T, huyện L đã bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe trên. Ngày 15/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định tách hành vi và chuyển nguồn tin cùng xe mô tô biển số 39T1-3630 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Công an huyện L để giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp (theo Quyết định tách số 1397/QĐ-CSMT, Phiếu chuyển số 2707/PC-CSMT, Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/4/2024).

Đối với người tên T3 (không rõ nhân thân) bán ma túy cho T và người tên Y (không rõ nhân thân) mua ma túy của T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo: **Phan Minh T** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy".***

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: Phan Minh T **16 (Mười sáu)** năm tù giam**.** Thời hạn tù được tính từ ngày 03/01/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (số 23/KL-KTHS ngày 09/01/2024); 01 áo khoác màu xám đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá gồm 01 chai thủy tinh có nắp, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa); 01 hộp quẹt gas; 01 kéo bằng kim loại; 10 ống nhựa (loại ống hút nước); 05 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 02cm và 10 túi nylon (dạng túi Zip viền đỏ).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6, màu xanh; số thuê bao 0339488420.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số NK24/116 ngày 06/5/2024)

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh (1);
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Luật sư (1);
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - CA tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Minh